

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ Q  
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 534/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 20/6/2025.

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Không Lan Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phạm Thị Tú Nga.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thuý

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hoàng Hương Giang là Thư ký Tòa án nhân dân Tp.Q, tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Q, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Thành Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Q, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 229 /2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị Ngọc C, sinh năm: 1989; Địa chỉ: 562 HV, Tp. Q, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Anh Lê Thành Ca, sinh năm: 1981; Địa chỉ: 529 HV, Tp. Q, tỉnh Bình Định.

(Chị C và anh Ca có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN :**

- Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Phan Thị Ngọc C trình bày:

Chị và anh Lê Thành Ca đăng ký kết hôn tại UBND P. N, Tp. Q vào ngày 03/4/2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến giữa năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do cả hai không cùng quan điểm sống, anh Ca không có trách nhiệm với gia đình và vợ con, thường xuyên đi nhậu say xỉn về nhà kiếm chuyện gây sự với vợ con, làm ảnh hưởng đến tâm lý của con. Chị

đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh không thay đổi, anh không chịu đi làm, mọi việc trong gia đình đều do chị gánh vác. Vợ chồng đã sống ly thân một thời gian, không ai quan tâm đến ai. Nay chị nhận thấy vợ chồng không có tiếng nói chung, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên yêu cầu Toà cho chị được ly hôn anh Ca.

- Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là cháu Lê Phan Anh H, sinh ngày 19/10/2014. Sức khỏe của cháu bình thường, hiện cháu đang ở với chị. Ly hôn, chị yêu cầu được nuôi cháu H.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị không yêu cầu anh Ca cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- *Tại biên bản lấy lời khai ngày 21 tháng 5 năm 2025, bị đơn anh Lê Thành Ca trình bày:*

Anh và chị Phan Thị Ngọc C đăng ký kết hôn tại UBND P. N, Tp. Q vào ngày 03/4/2009. Quá trình chung sống, vợ chồng anh có mâu thuẫn nên đã ly thân được một thời gian, không quan tâm đến nhau. Nay chị C yêu cầu ly hôn, anh đồng ý.

- Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là cháu Lê Phan Anh H, sinh ngày 19/10/2014. Trường hợp Tòa giải quyết ly hôn, anh thống nhất giao cháu H cho chị C nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Q phát biểu việc tuân thủ pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:*

- Thẩm phán đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo qui định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được quy định tại các Điều 70, 71 và 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Về quan điểm giải quyết vụ án: **Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều Điều 51, 56, Điều 81, Điều 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.***

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Phan Thị Ngọc C được ly hôn anh Lê Thành Ca.

- Về con chung: Giao con chung tên là Lê Phan Anh H, sinh ngày 19/10/2014 cho chị Phan Thị Ngọc C trực tiếp nuôi dưỡng. Chị C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

### [1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật: Chị Phan Thị Ngọc C có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về việc ly hôn với anh Lê Thành Ca, trú tại địa chỉ 529 HV, Tp. Q, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2]. Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Phan Thị Ngọc C và anh Lê Thành Ca có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

### [2] Về nội dung:

#### [2.1]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Phan Thị Ngọc C và anh Lê Thành Ca trước khi kết hôn có thời gian tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND P. N, Tp. Q vào ngày 03/4/2009, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc bình thường, đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do cả hai không cùng quan điểm sống, anh Ca không có trách nhiệm với gia đình và vợ con, thường xuyên đi nhậu say xỉn về nhà kiếm chuyện gây sự với vợ con, làm ảnh hưởng đến tâm lý của con. Chị C đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh Ca không thay đổi, anh vẫn không chịu đi làm, mọi việc trong gia đình đều do chị gánh vác. Chị nhận thấy vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, cả hai đã ly thân một thời gian, tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn anh Lê Thành Ca.

Xét thấy, giữa vợ chồng cần có sự yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Tuy nhiên, anh Ca thiếu trách nhiệm với gia đình và vợ con, thường xuyên đi nhậu say xỉn, một mình chị C phải gánh vác mọi việc trong gia đình. Anh Ca cũng thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn không thể hàn gắn nên chị C yêu cầu ly hôn, anh đồng ý. Xét tình cảm giữa chị C và anh Ca thật sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Phan Thị Ngọc C được ly hôn anh Lê Thành Ca.

[2.2] Về con chung: Chị C và anh Ca có 01 con chung là cháu Lê Phan Anh H, sinh ngày 19/10/2014. Hiện nay cháu H đang ở với chị C, sức khỏe bình thường. Khi ly hôn, chị C yêu cầu được nuôi cháu H. Anh Ca cũng đồng ý giao cháu H cho chị C nuôi dưỡng. Tại biên bản lấy lời khai ngày 22/5/2025 cháu H có nguyện vọng được ở với mẹ. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho

con được phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần nên giao cháu H cho chị C nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phan Thị Ngọc C và anh Lê Thành Ca không yêu cầu nên Tòa không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Phan Thị Ngọc C và anh Lê Thành Ca không yêu cầu nên Tòa không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì chị Phan Thị Ngọc C phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn phát biểu phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Phan Thị Ngọc C được ly hôn anh Lê Thành Ca.

2. Về con chung:

2.1. Giao con chung tên Lê Phan Anh H, sinh ngày 19/10/2014 cho chị Phan Thị Ngọc C trực tiếp nuôi dưỡng.

*Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

*Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên đều có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.*

2.2 Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Phan Thị Ngọc C và anh Lê Thành Ca không yêu cầu nên Tòa không giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Phan Thị Ngọc C và anh Lê Thành Ca không yêu cầu nên Tòa không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phan Thị Ngọc C phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số **0001357** ngày 31/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn. Chị C đã nộp xong.

5. Quyền kháng cáo: Các bên đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- UBND P. Nhơn Phú, Tp. Quy Nhơn – GCNKH số 27/2009 ngày 3/4/2009);
- Đương sự;
- Lưu hồ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Khổng Lan Hương**





